

Số: /CT-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2026

CHỈ THỊ

Về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Nghị quyết số 71-NQ/TW); Đề án số 16-ĐA/TU ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030 (Đề án số 16-ĐA/TU) và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tỉnh Thái Nguyên đã tập trung triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp và đạt được kết quả tích cực. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng thiếu giáo viên cục bộ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chưa đáp ứng yêu cầu, chất lượng giáo dục giữa các vùng còn chênh lệch, chuyển đổi số chưa đồng đều và một số vấn đề về an toàn trường học cần tiếp tục được củng cố.

Năm học 2026 - 2027 có ý nghĩa quan trọng trong việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, Đề án số 16-ĐA/TU, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong tình hình mới. Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, yêu cầu đặt ra là tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương thức quản lý giáo dục, chuyển mạnh từ tư duy “quản lý giáo dục” sang “quản trị phát triển giáo dục”; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ sở giáo dục và chính quyền địa phương trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Xác định các chỉ tiêu phát triển giáo dục để đề xuất đưa vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung, ưu tiên cao nhất việc chuẩn bị năm học mới 2026 - 2027, bảo đảm đủ giáo viên, đủ cơ sở vật chất, đủ trường, đủ lớp, đủ sách giáo khoa, thiết bị dạy học. Chủ động bố trí ngân sách địa phương và huy động nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ người học, giáo viên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, khu công nghiệp; bố trí kinh phí hỗ trợ bữa ăn bán trú, thiết bị học tập, đồ dùng học tập, trường lớp bán trú, nội trú, phương tiện đi lại cho học sinh và nhà công vụ cho giáo viên.

2. Thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý đúng quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí. Kịp thời giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức, nhân viên, người lao động chịu tác động của việc sắp xếp, việc bảo lưu phụ cấp lãnh đạo quản lý cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

3. Rà soát, hoàn thiện quy hoạch các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên trên địa bàn tỉnh; ưu tiên bố trí nguồn lực xây dựng đồng bộ các trường học, cơ sở giáo dục phù hợp với quy mô dân số, bảo đảm đủ trường, đủ lớp theo quy định; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quỹ đất, thủ tục đầu tư xây dựng trường học tại địa bàn có sự gia tăng dân số cơ học, khu công nghiệp, vùng khó khăn; chuyển đổi, tận dụng các công trình, trụ sở dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính, cơ quan, đơn vị thành cơ sở giáo dục, y tế theo quy định.

4. Điều chuyển, giảm biên chế viên chức quản lý giáo dục và nhân viên hỗ trợ giáo dục, tăng biên chế viên chức giảng dạy trực tiếp, nhất là đối với các cơ sở giáo dục thực hiện sắp xếp lại; bố trí kinh phí để các cơ sở giáo dục ký hợp đồng lao động đối với số giáo viên còn thiếu; bảo đảm mỗi xã có công chức quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo có trình độ chuyên môn và hạn chế kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực ngoài giáo dục. Thực hiện điều động, chuyển chuyển giáo viên để khắc phục thừa, thiếu cục bộ; tổ chức tuyển dụng, sử dụng hiệu quả số biên chế được giao, bảo đảm tập trung, công khai, minh bạch.

5. Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, đánh giá; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, bảo đảm đánh giá thực chất năng lực người học; xử lý nghiêm việc báo cáo không đúng thực tế. Tăng cường phòng, chống gian lận trong thi cử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, nhất là trong tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027 trên địa bàn; tập trung khắc phục hiệu quả những hạn chế, bất cập; chú trọng phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi gian lận. Người đứng đầu chính quyền địa phương, cơ sở giáo dục, cơ quan chức năng, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm bảo đảm công tác kiểm tra, đánh giá, thi cử công bằng, trung thực, minh bạch, khách quan, hiệu quả theo quy định.

Rà soát kỹ, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, thi cử, tuyển sinh đầu cấp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; giảm các kỳ thi, cuộc thi không cần thiết; giảm áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh. Cắt giảm tối đa báo cáo trung gian, sử dụng dữ liệu số dùng chung, không phát sinh thủ tục ngoài quy định để giáo viên dành thời gian tập trung thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động liên kết giáo dục, không tổ chức trong giờ học chính khóa. Thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu theo quy định; công khai số điện thoại tiếp nhận phản ánh về lạm thu, dạy thêm, học thêm trái quy định; xử lý nghiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý trực tiếp nếu để xảy ra lạm thu, ép buộc hoặc gợi ý học thêm trái quy định, gây áp lực đối với học sinh và cha mẹ học sinh.

6. Tăng cường tư vấn tâm lý học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm, sức khỏe tâm lý học sinh; giám sát an toàn trường học, phòng, chống bạo lực học đường, thuốc lá điện tử, ma túy học đường và các tệ nạn xã hội khác; phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng công an, y tế, đoàn thể, nhà trường, gia đình trong phòng ngừa, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn trong và xung quanh trường học.

7. Xây dựng các chính sách hỗ trợ, hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng đào tạo theo kết quả đầu ra, các giải pháp hỗ trợ trực tiếp đối với người học, hỗ trợ kết nối nhà trường với doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu, triển khai các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền được giao tại mục I và tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tiếp tục rà soát, tham mưu hoàn thiện đồng bộ thể chế, chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW; kịp thời phát hiện, tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp, bảo đảm không để khoảng trống pháp lý trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu, triển khai bộ chỉ số theo dõi, giám sát việc thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo. Tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ; xây dựng văn hóa trung thực, liêm chính, thực chất; thực hiện giải pháp cụ thể để khắc phục bệnh thành tích trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá; không chạy theo tỉ lệ lên lớp, tỉ lệ tốt nghiệp, bảo đảm đánh giá thực chất năng lực người học.

b) Tiếp tục rà soát, giải thể các điểm trường lẻ không đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu ở địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để tập trung hình thành các trường nội trú, bán trú tại điểm trường chính. Hướng dẫn cụ thể về phương thức quản trị, quy mô của cơ sở giáo dục ngay sau khi ổn định việc sắp xếp theo chỉ đạo mới của Trung ương và Tỉnh ủy; rà soát, triển khai các quy định về phân cấp, thẩm quyền, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cấp tỉnh, cấp xã. Nghiên cứu, triển khai cơ chế thí điểm mô hình quản trị đối với hệ thống trường công, trường tư trên cùng một địa bàn.

c) Triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và thực hiện giáo dục bắt buộc trung học cơ sở; tổ chức thực hiện thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới. Triển khai hiệu quả một bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông thống nhất trong cả nước, bảo đảm cung ứng đầy đủ sách giáo khoa trước ngày 15 tháng 8 năm 2026. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ, dạy ngôn ngữ

của các nước láng giềng, từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Đẩy nhanh lộ trình tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng cường giáo dục STEM/STEAM, kỹ năng số, giáo dục thể chất và thể thao trường học, nghệ thuật, hướng nghiệp và các hoạt động phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá, bảo đảm thực chất, hiệu quả; giảm áp lực thi cử; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trường học; tăng cường phòng, chống gian lận trong các kỳ thi, nhất là trong Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định (nếu có). Rà soát, cắt giảm các kỳ thi, cuộc thi không cần thiết theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giảm áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các địa phương cơ cấu lại đội ngũ theo hướng tăng giáo viên trực tiếp giảng dạy; hoàn thành rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên, tuyển dụng đủ giáo viên theo quy định ngay từ đầu năm học 2026 - 2027. Nghiên cứu, triển khai Nghị quyết liên quan đến số lượng cấp phó của các cơ sở giáo dục, hướng dẫn cụ thể việc cơ cấu lại vị trí việc làm và các nội dung cần thiết khác khi thực hiện sắp xếp theo trình tự, thủ tục rút gọn, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định.

Nghiên cứu, đề xuất, triển khai chính sách thu hút nhà giáo, nhất là giáo viên các môn học đặc thù và công tác ở vùng khó khăn; triển khai quy định về định mức, chế độ làm việc của giáo viên phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo; hướng dẫn thực hiện cắt giảm hồ sơ, sổ sách, giảm áp lực hành chính để giáo viên tập trung cho công tác chuyên môn. Chủ trì, phối hợp tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức cấp xã quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thực hiện thông suốt, hiệu quả các hoạt động giáo dục tại địa phương.

đ) Rà soát, cập nhật các tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức về trường chuẩn quốc gia, cơ sở vật chất, trường, lớp học phù hợp với yêu cầu đổi mới, điều kiện thực tế của từng vùng, địa phương. Tham mưu phương án đầu tư xây dựng trường, lớp học kiên cố; bổ sung phòng học, phòng học bộ môn, thư viện, phòng chức năng, nhà tập, sân tập thể dục thể thao và thiết bị thí nghiệm, thực hành, STEM/STEAM, công nghệ thông tin; tham mưu ưu tiên bố trí nguồn lực để học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tiếp cận bình đẳng với giáo dục có chất lượng; thu hẹp khoảng cách về điều kiện học tập giữa các vùng và giữa các trường.

e) Hoàn thành sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục, đào tạo nghề tại doanh nghiệp; tập trung phát triển các trường cao đẳng đào tạo nhân lực kỹ năng nghề cao, trường chất lượng cao, trường đạt chuẩn quốc tế.

Thực hiện nghiêm chuẩn chương trình, chuẩn đầu ra định mức kinh tế - kỹ thuật và cơ chế kiểm định chất lượng; thực hiện đổi mới đào tạo theo mô-đun, tín chỉ, tăng thực hành, thực tập, đào tạo tại doanh nghiệp, công nhận kỹ năng và kinh nghiệm làm việc của người học.

Nghiên cứu, đẩy mạnh cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực theo kết quả đầu ra; chú trọng đào tạo lại, đào tạo nâng cao trình độ kỹ năng cho người lao động đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới và yêu cầu của thị trường lao động. Phát triển mô hình trung học nghề để tăng lựa chọn phân luồng sau trung học cơ sở, bảo đảm phân luồng dựa trên năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh. Đẩy mạnh hợp tác Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, tuyển dụng và đào tạo lại; thu hút chuyên gia, nghệ nhân, kỹ sư, lao động nghề cao tham gia đào tạo.

g) Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng số, văn hóa ứng xử, tinh thần trách nhiệm, khát vọng cống hiến và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, sinh viên; xây dựng, lan tỏa chủ đề “Nét đẹp học sinh Thái Nguyên trong kỷ nguyên mới”, tập trung hình thành 06 giá trị cốt lõi: Lễ phép, Thân thiện, Trung thực, Trách nhiệm, Chủ động, Sáng tạo; nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục; tăng cường giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức bảo vệ Tổ quốc trong học sinh, sinh viên. Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, sức khỏe học đường, thể thao trường học; hướng dẫn các địa phương tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, an toàn thực phẩm. Xây dựng văn hóa học đường theo hướng toàn diện, thiết thực trên nền tảng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương, nhân văn; phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội và các nguy cơ trên môi trường mạng; chú trọng trang bị cho học sinh năng lực tự bảo vệ bản thân, khả năng nhận diện và chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa; kiểm soát phù hợp việc sử dụng mạng xã hội, điện thoại thông minh và trí tuệ nhân tạo đối với trẻ em vị thành niên. Phối hợp với chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh trong tổ chức thực hiện.

h) Tập trung chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát trong quản trị, tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo, điều kiện vùng, miền, địa phương. Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu giáo dục quốc gia, cơ sở dữ liệu của tỉnh, nhất là cơ sở dữ liệu về học bạ, văn bằng chứng chỉ; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, liên thông, thống nhất, dùng chung” và kết nối thông suốt với hệ thống các cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh quản trị, điều hành trên môi trường số; giảm tối đa hồ sơ giấy, thủ tục hành chính liên quan; phát triển các nền tảng học tập số dùng chung.

i) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 900-TB/TU ngày 06 tháng 8 năm 2026.

2. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu triển khai cơ chế quản lý biên chế giáo viên theo hướng linh hoạt, sát thực tiễn, gắn với quy mô học sinh, lớp học, đặc thù vùng miền theo quy định của Trung ương; phối hợp tham mưu

phương án sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, quy hoạch đô thị, nhu cầu nhân lực của địa phương.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo thực trạng đội ngũ công chức quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo cấp xã và đề xuất phương án xử lý; rà soát, tham mưu bố trí nhân sự hợp lý, nâng tỷ lệ công chức quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo có trình độ chuyên môn, bảo đảm cấp xã có người đủ năng lực tham mưu, quản lý lĩnh vực giáo dục và đào tạo, chấm dứt tình trạng “xã trắng” không có người phụ trách giáo dục trong năm 2026.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh về việc tiếp nhận, sắp xếp các trường cao đẳng thuộc các Bộ, ngành Trung ương theo chỉ đạo của Trung ương.

3. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi, phân cấp ngân sách nhà nước, dự toán được cấp có thẩm quyền giao và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm, trọng điểm trong năm học 2026 - 2027; ưu tiên các nhiệm vụ tổ chức học bán trú, nội trú, hạ tầng số, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương và hỗ trợ người học có hoàn cảnh khó khăn.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy và người học theo quy định, phù hợp với phân cấp ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục, đơn vị, địa phương rà soát, tham mưu việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và nhà, đất dôi dư; hướng dẫn về trình tự, thủ tục quản lý, xử lý tài sản công theo quy định. Việc điều chuyển, chuyển đổi công năng nhà, đất dôi dư thành cơ sở giáo dục, y tế phải căn cứ phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, tiêu chuẩn, định mức và các quy định pháp luật có liên quan.

c) Trên cơ sở đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục và cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ chế độ, chính sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách địa phương, phối hợp rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sử dụng ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ học sinh, sinh viên trong năm học mới; ưu tiên học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn và các đối tượng cần hỗ trợ khác theo quy định. Tập trung hỗ trợ bữa ăn bán trú, thiết bị, đồ dùng học tập cho học sinh theo chế độ, chính sách, tiêu chí và mức hỗ trợ được cấp có thẩm quyền quyết định; khuyến khích thực hiện miễn phí sách giáo khoa giáo dục phổ thông sớm hơn thời hạn quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị và địa phương hướng dẫn, thúc đẩy phát triển, sử dụng hiệu quả hạ tầng số, nền tảng số và các giải pháp công nghệ số phục vụ dạy học, kiểm tra, đánh giá, quản trị cơ sở giáo dục và cung cấp dịch vụ giáo dục số; bảo đảm khả năng kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu, tránh đầu tư trùng lặp và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên và các cơ quan, đơn vị liên quan định hướng, đề xuất, đặt hàng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển giáo dục và đào tạo; ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, trí tuệ nhân tạo, công nghệ giáo dục, STEM/STEAM, học liệu số, giải pháp nâng cao chất lượng quản trị, dạy học, kiểm tra, đánh giá và thu hẹp khoảng cách tiếp cận giáo dục giữa các vùng. Tổng hợp nhu cầu, xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo đúng quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp phát triển hệ sinh thái nghiên cứu và đổi mới sáng tạo trong giáo dục; hỗ trợ hình thành nhóm nghiên cứu mạnh, khai thác tài sản trí tuệ, chuyển giao, ứng dụng và thương mại hóa kết quả nghiên cứu; kết nối chuyên gia, nhà khoa học và doanh nghiệp tham gia giải quyết các bài toán phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh theo quy định.

5. Công an tỉnh

a) Nghiên cứu, xây dựng phương án quản lý sử dụng điện thoại thông minh, mạng xã hội trong trường học phù hợp với từng cấp học; bảo đảm hạn chế rủi ro, ngăn chặn bạo lực học đường từ mạng xã hội, kiểm soát các nội dung độc hại trên không gian mạng có thể tác động tới học sinh.

b) Phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục trong phòng ngừa, phát hiện sớm, đấu tranh, xử lý kịp thời hành vi bạo lực học đường, mua bán, sử dụng thuốc lá điện tử, ma túy, xâm hại trẻ em, các tệ nạn xã hội khác trong và xung quanh trường học; bảo đảm an ninh, an toàn giao thông, an toàn trên không gian mạng cho học sinh, sinh viên.

6. Đề nghị Đại học Thái Nguyên

a) Chủ trì triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục đại học, tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là trong các lĩnh vực khoa học cơ bản, công nghệ lõi, công nghệ chiến lược, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; rà soát, sắp xếp, tái cấu trúc các đơn vị đào tạo, nghiên cứu thuộc thẩm quyền theo hướng tinh gọn, hiệu quả; tập trung nguồn lực phát triển các ngành, lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu có thế mạnh, có tính liên ngành và khả năng tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của vùng.

b) Nghiên cứu, hoàn thiện và thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ đại học gắn với trách nhiệm giải trình; thực hiện nghiêm công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học và chương trình đào tạo; đổi mới chương trình, phương pháp đào tạo, tăng cường đào tạo nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực ưu tiên như vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ số, năng lượng mới và các ngành công nghệ chiến lược phù hợp với nhu cầu phát triển của tỉnh, vùng và đất nước.

c) Đẩy mạnh đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng nhân lực và kết quả đầu ra; tăng cường liên kết, hợp tác giữa các trường đại học thành viên, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và tỉnh Thái Nguyên trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu khoa học, phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh, sản phẩm khoa học và công nghệ có khả năng ứng dụng, thương mại hóa; mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo các ngành có tác động lan tỏa, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng hàm lượng tri thức, tạo ra sản phẩm công nghệ, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của tỉnh, vùng.

d) Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xác định, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Thỏa thuận hợp tác toàn diện giữa tỉnh Thái Nguyên và Đại học Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030 theo hướng thiết thực, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, tạo sản phẩm, kết quả cụ thể.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn; xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học phù hợp tình hình thực tế; chủ động bố trí nguồn lực thực hiện theo phân cấp.

b) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chuẩn bị đầy đủ điều kiện năm học; bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị, nước sạch, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và an toàn trường học; phối hợp phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, ma túy, tai nạn thương tích, đuối nước, cháy nổ, dịch bệnh và các nguy cơ trên môi trường mạng.

(Có Phụ lục thực hiện các nhiệm vụ gửi kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, người đứng đầu các cơ sở giáo dục căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ tại Chỉ thị; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu; kịp thời phản ánh tình hình, kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam, các đoàn thể tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban VH-XH, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đại học Thái Nguyên;
- Trường Cao đẳng Thái Nguyên;
- Báo và PTTH tỉnh; TTTT tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. Thángxpv.

CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn

Phụ lục
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026-2027
(Kèm theo Chỉ thị số /CT-UBND ngày /8/2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời hạn
1	Triển khai bộ chỉ số theo dõi việc thực hiện các mục tiêu về phát triển giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	Xây dựng Chương trình hành động về tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ; xây dựng văn hóa trung thực, liêm chính, thực chất; phòng chống bệnh hình thức trong các hoạt động giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Sau khi có Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	Hướng dẫn địa phương về tổ chức, quản trị, quy mô của cơ sở giáo dục trên địa bàn ngay sau khi sắp xếp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản hướng dẫn	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
4	Rà soát, tham mưu hoàn thiện các quy định về phân cấp, thẩm quyền, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cấp tỉnh, cấp xã sau sắp xếp cơ sở giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung	Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật
5	Triển khai cơ chế thí điểm mô hình quản trị đối với hệ thống trường công, trường tư trên cùng một địa bàn (theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo triển khai về cơ chế thí điểm mô hình quản trị	Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành cơ chế thí điểm mô hình quản trị

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời hạn
6	Triển khai Nghị quyết liên quan đến số lượng cấp phó của các cơ sở giáo dục, cơ cấu vị trí việc làm và các nội dung cần thiết khác khi thực hiện sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo triển khai	Sau khi Nghị quyết của Chính phủ ban hành
7	Thực hiện rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Giảm trên 50% cơ sở giáo dục	31/8/2026
8	Triển khai quy định về định mức, chế độ làm việc của giáo viên phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ	Báo cáo triển khai	Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung
9	Triển khai cắt giảm hồ sơ, sổ sách, giảm áp lực hành chính để giáo viên tập trung cho công tác chuyên môn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ	Báo cáo triển khai	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
10	Rà soát, bố trí, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên, triển khai tuyển dụng giáo viên theo quy định	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Tuyển giáo viên theo quy định	31/8/2026
11	Rà soát thực trạng, thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ cho đội ngũ công chức phụ trách giáo dục và đào tạo cấp xã	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Báo cáo rà soát; tổ chức bồi dưỡng	15/9/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời hạn
12	Triển khai các quy định, tiêu chí, tiêu chuẩn mới về công nhận trường chuẩn quốc gia	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục	Công nhận trường chuẩn quốc gia	Sau khi có Thông tư sửa đổi, bổ sung của Bộ Giáo dục và Đào tạo
13	Hướng dẫn việc chuyển đổi công năng các tòa nhà công vụ, trụ sở cơ quan nhà nước dư thừa thành cơ sở giáo dục, y tế	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản hướng dẫn	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính
14	Tổ chức, triển khai phương án quản lý việc sử dụng mạng xã hội, điện thoại thông minh tại các cơ sở giáo dục, phù hợp với từng cấp học	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản quy định, triển khai	Sau khi có văn bản quy định của Bộ Công an